

Số: 316/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 304/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn É, xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Lý Văn L1**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn É, xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn L1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 05 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn L1 xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Lý Thị A, sinh ngày 10/6/2007; cháu Lý Xuân M, sinh ngày 23/3/2010 và cháu Lý Xuân D, sinh ngày 18/9/2012.

Các đương sự cùng tự nguyện thoả thuận: Giao cháu Lý Thị A, sinh ngày 10/6/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục. Giao cháu Lý

Xuân M, sinh ngày 23/3/2010 và cháu Lý Xuân D, sinh ngày 18/9/2012 cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị L và anh L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về đất đai, tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn L1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn L1 xác nhận không vay nợ ai.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002226 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000002249089 ngày 19/11/2024 của Công ty Cổ phần T. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Lý Văn L1 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Phúc Ninh, huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang